

MỘT CÁI NHÌN VỀ LIÊN HỆ NGOẠI GIAO TAY BA MỸ-NHẬT-TRUNG

Nguyễn Cao Quyền

Trung Quốc không bao giờ chịu im lặng thụ phạt trong mối liên hệ ngoại giao tay ba Mỹ-Nhật-Trung. Nhóm lãnh đạo Bắc Kinh lúc nào cũng có ý đồ và chiến lược riêng tùy theo tình hình biến đổi trong nội lực và khả năng của họ. Cho nên chính sách ngoại giao của Bắc Kinh thật là khó đoán.

Từ phía liên minh Mỹ-Nhật, những thắc mắc sau đây thường được nêu lên: loại thách thức nào Trung Quốc sẽ tạo ra cho Mỹ-Nhật trong thời gian trước mắt; con đường Bắc Kinh hiện đang theo đuổi sẽ đưa họ tới đâu; liệu trong tương lai Trung Quốc có chịu hợp tác thân thiện với cộng đồng Châu Á-Thái Bình Dương hay không; và làm thế nào để khuyến khích Bắc Kinh đi theo con đường hợp tác này. Đó là những câu hỏi đã được đặt ra và cần phải phân tích rõ ràng để tìm cách giải quyết.

Lợi Ích Quốc Gia của Trung Quốc

Trong quan hệ ngoại giao với Mỹ-Nhật, Trung Quốc thường để lộ ra một số nét đặc biệt về mặt lợi ích. Những nét đó có thể nhận thấy như sau.

- Thứ nhất, Trung Quốc luôn luôn tìm cách né tránh sự lệ thuộc do liên minh với Mỹ-Nhật có thể gây ra. Bắc Kinh luôn luôn tỏ ra độc lập trong các vấn đề quốc tế. Mức độ độc lập này phụ thuộc vào khả năng kinh tế và quân sự.
- Thứ hai, Trung Quốc không quên là họ đã bị Tây Phương làm nhục dòng dã suốt một thế kỷ cho nên mọi sự tiếp cận với Mỹ-Nhật đều được thực hiện với nhiều ngờ vực.
- Thứ ba, trên thực tế Hoa Kỳ ít bị Trung Quốc ngờ vực hơn là đối với Nhật và Nga vì lý do khoảng cách. Bắc Kinh cách xa Hoa Thịnh Đốn một đại dương, nên được các nhà chính trị và quân sự Trung Quốc coi như ít nguy hiểm hơn.
- Thứ tư, đối với Trung Quốc, Mỹ cũng như Nhật đều là những kho kỹ thuật, tư bản và vũ khí, nhưng trong cách tiếp cận để được hưởng những thứ đó Bắc Kinh hết sức tránh để không có thái độ quy lụy có thể làm mất phong cách độc lập.
- Thứ năm, Trung Quốc cũng hết sức nhạy cảm trước Hoa Kỳ và Nhật Bản về những vấn đề liên quan đến lãnh thổ mà Bắc Kinh cho là nằm trong vùng ảnh hưởng của họ, chẳng hạn như Đài Loan, Triều Tiên và ba nước Đông Dương.
- Thứ sáu, dưới áp lực của nhiều thành phần trong quốc nội, chính phủ Trung Quốc phải đưa một số sinh viên sang Mỹ và Nhật du học, mặc dầu họ biết là những sinh viên này, sau khi du học xong về nước, sẽ có thể dấy lên những phong trào chống đối.

Thái độ cẩn trọng nói trên nói lên sự quan tâm cao độ của Bắc Kinh đối với vấn đề an ninh, trong quan hệ ngoại giao với Hoa Kỳ và Nhật Bản.

Tâm Thần Bất Định của các Nhà Lãnh Đạo Trung Quốc

Tâm thần “bất định” là trạng thái thường trực của nhóm lãnh đạo và nhân dân Trung Quốc hiện nay. Tính phức tạp của chính quyền, tính mất ổn định bất thường của quần chúng, tình trạng khó giải quyết của các vấn đề chính trị và xã hội, khiến cho mọi định chế, mọi chính sách trở thành mong manh khi mang ra thực hiện. Tình trạng này xuất hiện rõ nét vào thời gian giữa thập niên 1990. Vào thời gian đó cũng như hiện nay vấn đề nhân sự vẫn còn quan trọng hơn vấn đề định chế. Sau khi Mao Trạch Đông chết, Đặng Tiểu Bình đã phải khó khăn lắm mới hạ được Hoa Quốc Phong để leo lên ngôi vị “số 1” trong Đảng và trong cả nước. Những kỷ niệm kinh hãi trong cuộc Đại Cách Mạng Văn Hóa (1966-1976) làm chết 20 triệu người để tranh nhau ngôi vị chúa tể, vẫn còn để lại những dấu ấn không thể nhanh chóng xóa bỏ trong tâm tư những thế hệ lãnh đạo cũng như trong lòng dân chúng.

Bên cạnh vấn đề truyền ngôi chưa lập thành định chế là sự nghi ngại liên quan đến sức khỏe của Đảng CS. Tuy Đảng vẫn cai trị nhưng sức khỏe được coi như không mấy khả quan. Không mấy khả quan vì tham nhũng

ngày càng trầm trọng và tệ nạn quan liêu bè phái trong tập thể lãnh đạo làm mất lòng dân. Đảng đòi hỏi một sự cải cách để lấy lại uy tín, nhưng cải cách theo chiều hướng nào thì chưa ai biết.

Mối liên hệ giữa trung ương và địa phương cũng đòi hỏi phải cân nhắc. Sau cải cách “mở cửa” trọng lượng quyền lực đã di chuyển xuống hạ tầng, xuống địa phương nhiều hơn là ở trung ương. Sự di chuyển này là do ảnh hưởng kinh tế gây ra nên bộ máy tuyên truyền đã tỏ ra bất lực. Vấn đề xây dựng một hệ thống ngân hàng và một hệ thống cơ quan thuế vụ trung ương để điều hành nền kinh tế quốc gia trở thành nan giải.

Vấn đề tương quan dân sự-quân sự cũng vẫn chưa có định chế điều hành. Quyền lực của bộ quốc phòng chỉ có trên giấy tờ. Quyền lực chỉ huy thật sự đi từ tổng tham mưu trưởng xuống quân ủy trung ương và bộ chính trị. Không có một bàn tay dân sự nào trong hệ thống chỉ huy này cho nên các giới chức chính trị và hành chính thường phải kết thân và lấy lòng các tướng lĩnh quân đội.

Tướng lĩnh có thể liên lạc trực tiếp với các lãnh tụ tối cao và là chủ của nhiều ngành quan trọng trong nền kinh tế quốc gia. Gần đây đã có một vài cố gắng để chuyển những xí nghiệp quân sự thành dân sự nhưng ảnh hưởng của các tướng lĩnh vẫn đi theo và họ vẫn được hưởng quyền chia lãi. Đó là chưa kể việc họ được quyền buôn bán vũ khí với nước ngoài.

Nền kinh tế cũng phát triển không vững chắc. Ai cũng muốn phát triển địa bàn kinh tế tự do sang những vùng rộng lớn hơn và mở rộng thị trường nhân công, tư bản, địa ốc và kỹ thuật, nhưng họ không đồng ý với nhau được về nhịp độ và kích thước của sự phát triển. Trên danh nghĩa nền kinh tế Trung Quốc là kinh tế thị trường nhưng trên thực tế thì vẫn còn phải chịu nhiều sự can thiệp của nhà nước. Các xí nghiệp quốc doanh, mặc dầu đã phải chịu một vài cải tổ, nhưng trên thực tế vẫn mang sắc thái đặc thù Trung Quốc, nghĩa là chúng vẫn tiếp tục theo đuổi tư lợi hơn là phục vụ cho lợi ích công cộng. Nói khác, chúng phục vụ cho lợi ích của Đảng thay vì phục vụ cho lợi ích của nhân dân. Vì thế chúng đã gây nên những bất mãn liên tục trong quần chúng. Nền kinh tế Trung Quốc phát triển mạnh trong những thập niên 1980, 1990 đã bắt đầu chậm lại trong thời gian hiện nay vì những khó khăn nội bộ không thể nào giải quyết.

Về mặt ý thức hệ cũng có nhiều thay đổi. Dưới thời quân chủ ý thức hệ là Nho giáo. Từ 1949 đến 1980 là ý thức hệ là cộng sản. Ngày nay, ý thức hệ Marx-Lenin-Mao đã hoàn toàn biến mất. Người ta tự hỏi, vào lúc này, đám lãnh đạo Trung Nam Hải lấy gì để đoàn kết quốc gia. Nhiều người trả lời rằng họ sẽ lấy chủ nghĩa dân tộc và đề cao sự vĩ đại của lịch sử Trung Hoa để thay thế. Tuy nhiên, nhiều người khác lại cho rằng chủ nghĩa dân tộc Hán không thể nào tạo nên đoàn kết và sức mạnh. Trái lại, nó sẽ có phản tác dụng, làm chia rẽ và gây tổn hại đến tính thống nhất của Trung Quốc.

Dự Đoán Tương Lai Phát Triển của Trung Quốc

Mặc dầu có những bước đi chập choạng như đã trình bày, tương lai phát triển của Trung Quốc không phải là không thể đoán được.

- Trước tiên, ta thấy rằng Trung Quốc sẽ không từ bỏ việc “mở cửa” với thế giới bên ngoài. Sở dĩ như vậy là vì trong tình trạng phát triển hiện nay, Trung Quốc không thể nào ngừng nhập cảng những nguyên liệu và vật phẩm thiết yếu.
- Thứ hai, tiến trình phát triển theo kinh tế thị trường là bất khả phục hồi. Lý do là nếu một quyết định như vậy xảy ra thì sẽ đưa đến những thiệt hại kinh tế to lớn và chắc chắn sẽ không thể nào ngăn cản được những phong trào nổi dậy chống chính phủ nổi ra.
- Thứ ba, hiện nay các lãnh tụ Trung Nam Hải không có một khối lượng quyền lực nào tập trung như dưới thời Mao và Đặng Tiểu Bình và bộ máy tuyên truyền cũng bắt đầu rệu rã. Sở dĩ việc thi hành chính sách tại địa phương vẫn còn có thể tiến hành đều đặn thì đó là nhờ sự thiết lập hệ thống ngân hàng quốc gia, sự cải tổ quốc hội, sự chỉnh đốn báo chí và phương tiện thông tin lè phải. Tuy nhiên, trong thực tế, chế độ đang lâm vào một tình trạng mất quân bình khó điều chỉnh.
- Thứ tư, tình trạng mất quân bình đó phát hiện dưới một số khía cạnh dễ nhận biết chẳng hạn như: sự lạc hậu của hệ thống luật pháp và các tòa án, sự kém hiệu quả của bộ máy hành chính và của một

quốc hội bù nhìn. Sự lạc hậu của hệ thống luật pháp và thiếu độc lập của các tòa án chắc chắn sẽ đưa đến những vụ vi phạm nhân quyền trầm trọng.

- Thứ năm, dù sao thì cũng không phải vì thế mà nền kinh tế Trung Quốc phát triển chậm lại. Nền kinh tế đó sẽ tiếp tục leo thang, sẽ cùng với Hoa Kỳ và Nhật Bản trở thành ba nền kinh tế đầu đàn của nhân loại. Hiện tượng phát triển kinh tế của Trung Quốc nằm trong hiện tượng phát triển chung của toàn vùng từ Nhật Bản đến Ấn Độ.
- Thứ sáu, sự phát triển kinh tế sẽ ảnh hưởng trầm trọng đến môi trường. Không khí và nước sẽ bị ô nhiễm nếu không có những biện pháp ngăn ngừa và trong sạch hóa.
- Thứ bảy, sự mất ổn định xã hội là điều chắc chắn. Rối loạn sẽ xảy ra ngày càng nhiều và sẽ rất khó dập tắt. Đó là hậu quả tất yếu của những xã hội có một nền kinh tế đang phát triển, và một nền chính trị đang được khai phóng.
- Thứ tám, Bắc Kinh tiếp tục tăng cường và đa dạng hóa những liên lạc với các cộng đồng Trung Quốc hải ngoại như Singapore, Bangkok, Malaysia. Các xí nghiệp Trung Quốc bắt chước các mẫu hình phát triển Keiretsu (của Nhật), Chaebol (của Nam Hàn), và cách tổ chức của Mitsubishi và Hyundai nổi tiếng. Doanh thương của Trung Quốc không chỉ tiến hành trong hệ thống hợp pháp của quốc tế mà còn cả trong các hệ thống bất hợp pháp như Yakuzu của Nhật và Maffia của Mỹ.
- Sau cùng, ngay cả những vùng kém mở mang giờ đây cũng đã có liên hệ với các vùng mở mang hơn ở trong nước và ngoài nước như: Quảng Châu, Hong Kong, Nam Kinh, Thượng Hải, Harbin, Dabian (Mãn Châu), Đài Loan, ASEAN, Triều Tiên và các nước cộng hòa Liên Xô.

Nhận Xét Tổng Quát

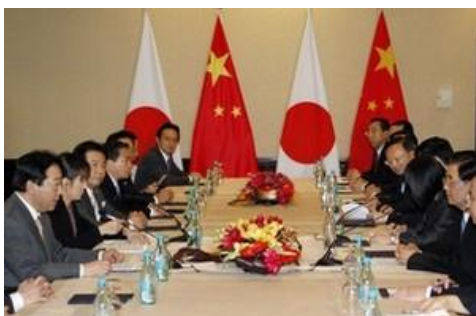
Trung Quốc đang trên đường trải qua những sự thay đổi quan trọng trong thời gian trước mắt. Kinh tế sẽ tiếp tục phát triển khả quan nhưng chính trị thì vẫn chưa ra khỏi ngõ bí. Hiện tượng tham nhũng vẫn chưa chấm dứt để không nói là càng thêm trầm trọng. Chế độ vẫn mang tính đàn áp, và lòng dân bất mãn đưa đến tình trạng chia rẽ.

Sức mạnh quân sự của Trung Quốc tăng trưởng đều đặn vì đây là đòi hỏi của tinh thần dân tộc lên cao. Trong khi đó, chính quyền trung ương càng ngày càng yếu đi và tình trạng này vẫn chưa được điều chỉnh. Bắc Kinh đã cam kết thực hiện nhiều nghĩa vụ quốc tế nhưng vẫn không đủ sức thi hành. Quy chế chính trị của Hong Kong vẫn chưa hoàn toàn rõ rệt.

Tóm lại Hoa Kỳ và Nhật Bản đang phải đối mặt với một Trung Quốc uể oải và lộn xộn về mọi mặt: chính trị chưa định hình, văn hóa kiêu căng, xã hội vô kỷ luật, kinh tế phát triển hoang dã và chế độ chung đụng. Washington và Tokyo không nên có một ảo vọng nào về Trung Quốc. Quốc gia này sẽ là một anh hàng xóm rất khó chịu nhưng rất cần thiết cho sự ổn định và thịnh vượng của vùng và của thế giới.

Chính Sách Nào Thực Tế và Khôn Ngoan Nhất cần Áp Dụng

Trước một Trung Quốc phức tạp và khó tiếp cận như vậy, Mỹ và Nhật phải có chính sách và thái độ ra sao ?



Trước hết Washington và Tokyo phải xử sự cách nào để tình hữu nghị Mỹ-Nhật không bị tổn hại và suy giảm. Thứ hai là phải làm sao để Trung Quốc chịu hợp tác tích cực với các nước khác trong vùng Á Châu-Thái Bình Dương. Để có thể đáp ứng điều kiện này Hoa Kỳ và Nhật Bản phải thường xuyên tiếp xúc với nhau về chính sách đối phó với Trung Quốc. Chính sách này cũng đòi hỏi phải được đem ra đối thoại rộng rãi với Bắc Kinh để cho giới lãnh đạo Trung Quốc hiểu rằng tất cả chỉ là muốn giúp đỡ chứ không muốn hãm hại. Như thế để tránh làm cho Bắc Kinh đi vào con đường ngang bướng hoặc quay sang hợp tác với Nga.

Sự hiện diện quân sự của Mỹ tại Á Châu nhằm buộc Trung Quốc nâng cao thái độ hợp tác vùng. Một cách khác để thúc đẩy hợp tác là tạo cho Trung Quốc một môi trường xuất cảng rộng lớn và một sự cải thiện hạ tầng cơ sở kinh tế của quốc gia này. Cả Hoa Kỳ và Nhật Bản sẽ phải chia nhau giúp đỡ để chính sách này có thể thực hiện lâu dài.



Về mặt an ninh, cả Washington và Tokyo phải nghiên cứu sâu sắc chiến lược cũng như cung cách khai triển và tiếp nhận vũ khí của Bắc Kinh. Phải nói cho Bắc Kinh biết rõ là một sự chạy đua vũ trang với Mỹ và Nhật là một sự phiêu lưu nguy hiểm. Washington, Tokyo và Seoul cần phối hợp để kiểm tra và ngăn cản Bình Nhưỡng (Bắc Triều Tiên) không cho quốc gia này đi quá sâu vào con đường phiêu lưu nguyên tử. Đây là một quan tâm lớn về an ninh cần thực hiện để bảo đảm sự an lành không những chỉ cho ba quốc gia mà còn cho cả nhân loại. Bên cạnh vấn đề an ninh này, vấn đề ô nhiễm môi trường cũng không thể

để rơi vào quên lãng.

Vấn đề nhân quyền và dân chủ cho đến nay vẫn chưa giải quyết xong. Đối thoại vẫn phải được tiến hành đều đặn, không phải chỉ ở cấp độ chính phủ, mà còn ở trên cả cấp độ ngoài chính phủ, giữa giới báo chí và truyền thông, hàn lâm khoa học, tổ chức phi chính phủ v..v. Nhật Bản cần tiếp tay với Hoa Kỳ để hoàn tất trách vụ này.

Lịch sử có khuynh hướng ngã về sự đối đầu giữa ba nước (Mỹ, Nhật, Trung) để giải quyết vấn đề sinh tử nói trên, nhưng thực tế thì chỉ ra rằng một sự hợp tác giữa họ sẽ tốt hơn nhiều cho toàn thể nhân loại. /.

NGUYỄN CAO QUYỀN

Tháng 5 năm 2013